

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ chi tiết kế hoạch năm 2023 vốn ngân sách địa phương
bổ trí bù hụt thu năm 2022, thanh toán công trình hoàn thành
khi có quyết toán và các nhiệm vụ khác**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/QĐ-CP ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều Luật đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết danh mục, dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 717/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3540/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 9/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phân bổ chi tiết vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 đã giao Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn;

Căn cứ Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân bổ chi tiết kế hoạch năm 2023 vốn ngân sách địa phương bổ trí bù hụt thu năm 2022, thanh toán công trình hoàn thành khi có quyết toán và các nhiệm vụ khác;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 31/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện về việc điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển năm 2023;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 116/TTr-TCKH ngày 08/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch năm 2023 vốn ngân sách địa phương để bù hụt thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh năm 2022 các chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 1.750 triệu đồng. Cụ thể như sau:

- Đường giao thông nông thôn xã Quảng Sơn bổ sung: 381 triệu đồng.
- Xây mới cầu vượt cầu máng thôn Trà Giang 2 (qua kênh Tây) bổ sung: 231 triệu đồng.
- Đường giao thông nông thôn xã Mỹ Sơn bổ sung: 250 triệu đồng.
- Đường giao thông nông thôn xã Lâm Sơn bổ sung: 172 triệu đồng.
- Đường giao thông nông thôn xã Lương Sơn bổ sung: 100 triệu đồng.
- Đường giao thông nông thôn xã Nhơn Sơn bổ sung: 209 triệu đồng.
- Đường giao thông nông thôn xã Hòa Sơn bổ sung: 407 triệu đồng.

(Đính kèm phụ biểu)

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Lâm Sơn, Lương Sơn, Quảng Sơn, Mỹ Sơn, Nhơn Sơn, Hòa Sơn có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định về quản lý đầu tư xây dựng và các quy định về quản lý, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia .

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài chính – Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Lâm Sơn, Lương Sơn, Quảng Sơn, Mỹ Sơn, Nhơn Sơn, Hòa Sơn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH. NTD

CHỦ TỊCH



Kiều Tấn Thịnh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH NĂM 2023 NGUỒN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
BỐ TRÍ BÙ HỤT THU NĂM 2022, THANH TOÁN CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH KHI CÓ QUYẾT
TOÁN VÀ CÁC NHIỆM VỤ KHÁC

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023 của UBND huyện)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản của dự án (chỉ tiết đến quận, huyện)	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư dự án (điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã giải ngân đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn đầu tư năm 2023			Chi chú	
								Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số			Tổng mức đầu tư	Tổng số	Thu hồi vốn đã ứng trước		Trả nợ XDCB
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
A	Đổi ứng chương trình mục tiêu quốc gia								65.081	65.081	65.144	10.766	1.750			
I	Chương trình xây dựng nông thôn mới mã CT 0492								65.081	65.081	65.144	10.766	1.750			
	Công trình chuyển tiếp								65.081	65.081	65.144	10.766	1.750	-	-	
1	Xây mới cầu vượt cầu máng thôn Trà Giang 2 (qua Kênh Tây)	UBND Lương Sơn	Lương Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7991740	292	2022-2024	1885;21/7/2023	3.000	3.000	3.000	826	231			
2	Đường giao thông nông thôn xã Quảng Sơn	UBND Quảng Sơn	Quảng Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7993021	292	2022-2024	2016;08/8/2023	13.929	13.929	13.929	2.283	381			
3	Đường giao thông nông thôn xã Ninh Sơn	UBND Ninh Sơn	Ninh Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7998811	292	2022-2024	1956;31/7/2023	8.920	8.920	8.920	1.735	209			
4	Đường giao thông nông thôn xã Mỹ Sơn	UBND Mỹ Sơn	Mỹ Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7991981	292	2022-2024	1857;19/7/2023	8.831	8.831	8.831	1.902	250			
5	Đường giao thông nông thôn xã Lâm Sơn	UBND Lâm Sơn	Lâm Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7993020	292	2022-2024	1890;24/7/2023	10.235	10.235	10.235	1.449	172			
6	Đường giao thông nông thôn xã Lương Sơn	UBND Lương Sơn	Lương Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7994136	292	2022-2024	1884;21/7/2023	6.286	6.286	6.349	304	100			
7	Đường giao thông nông thôn xã Hòa Sơn	UBND Hòa Sơn	Hòa Sơn	Kho bạc Ninh Sơn	7991743	292	2022-2024	1858;19/7/2023	13.880	13.880	13.880	2.267	407			

